

Số: 737/QĐ-UBND

Hà Tây, ngày 15 tháng 05 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ và phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án: **Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư số 1 xã An Phượng (giai đoạn 2) nay là xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng**

CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN XÃ HÀ TÂY

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15, Luật nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản ngày 29/2023/QH15 và Luật các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc Hội, quy định chi tiết một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ về việc Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 88/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Quyết định số 171/2025/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng Ban hành Quy định chi tiết một số nội dung về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 528/2026/QĐ-UBND ngày 06 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng ban hành đơn giá bồi thường thiệt hại đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 689/QĐ-UBND ngày 25 tháng 02 năm 2026 của UBND thành phố Hải Phòng, về việc ủy quyền thực hiện một số nhiệm vụ trong lĩnh vực đất đai theo quy định tại Điều 14 Nghị định 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 quy định chi tiết và hướng dẫn của một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH của Quốc Hội; áp dụng trình tự, thủ tục hành chính về đất đai và một số nội dung liên quan trên địa bàn thành phố;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 369/TTr-KT ngày 15 tháng 05 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư số 1 xã An Phượng (giai đoạn 2) nay là xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng, như sau:

1. Vị trí, diện tích đất dự kiến thu hồi cần định giá:

- Vị trí, địa chỉ, số tờ, số thửa: Xác định theo Trích đo bản đồ địa chính thực hiện Dự án: Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư số 1 xã An Phượng (giai đoạn 2) nay là xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng.

- Diện tích dự kiến thu hồi của các hộ gia đình, cá nhân: *Đất trồng lúa (LUC): 616m²*;

2. Loại đất và giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường, hỗ trợ cho các hộ gia đình, cá nhân:

Đất trồng lúa (LUC), Khu vực 3 (địa bàn các xã, đặc khu) mức giá cụ thể là: 100.000 đồng/m² (*Một trăm nghìn đồng một mét vuông*).

Điều 2. Phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật Khu dân cư số 1 xã An Phượng (giai đoạn 2) nay là xã Hà Tây, thành phố Hải Phòng như sau:

1. Tổng diện tích thu hồi: 616m²; loại đất trồng lúa (LUC).

2. Tổng số người có đất thu hồi: 11 người.

3. Tổng kinh phí bồi thường, hỗ trợ: **407.260.000đồng**
(*Bốn trăm linh bảy triệu, hai trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Trong đó:

- Bồi thường về đất đai: 61.600.000đồng
- Bồi thường về cây cối, hoa màu: 6.160.000đồng
- Hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm: 308.000.000đồng
- Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất: 31.500.000đồng

(Có bảng tổng hợp bồi thường, hỗ trợ chi tiết kèm theo)

Điều 3. Nhiệm vụ, trách nhiệm của các bên có liên quan

- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã có trách nhiệm niêm yết công khai quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã và địa điểm sinh hoạt chung của khu dân cư nơi có đất thu hồi; Gửi phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt đến các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất thu hồi.

- Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã có trách nhiệm phổ biến quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ; chi trả kinh phí bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

- Các hộ gia đình, cá nhân có diện tích đất thu hồi có trách nhiệm nhận tiền bồi thường, hỗ trợ theo phương án bồi thường, hỗ trợ đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; di chuyển tài sản trên đất, bàn giao đất đã thu hồi cho Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ và tái định cư xã.

- Phòng Kinh tế xã và các ngành liên quan có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra và giám sát việc thực hiện.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế xã, Trưởng phòng giao dịch số 6 - Kho bạc nhà nước khu vực III, Thủ Trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Lưu: VT, KT.

CHỦ TỊCH

Trần Văn Tâm